

Số: /KH-UBND

Bắc Quang, ngày tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác về người khuyết tật huyện Bắc Quang năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-CTVNKT, ngày 10/01/2024 của Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Hà Giang, Kế hoạch công tác về người khuyết tật tỉnh Hà Giang năm 2024.

Ủy ban nhân dân huyện Bắc Quang xây dựng kế hoạch thực hiện công tác về người khuyết tật năm 2024, trên địa bàn huyện cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các nội dung của Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, quyết tâm chính trị trong Đảng bộ, toàn thể hệ thống chính trị và nhân dân về công tác chăm lo đời sống của người khuyết tật, tạo cơ hội bình đẳng nhằm đáp ứng tốt hơn quyền lợi chính đáng hợp pháp để người khuyết tật tự tin, phát huy năng lực, vươn lên hòa nhập vào đời sống xã hội.

- Xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành trong thực hiện hỗ trợ người khuyết tật để người khuyết tật phát huy khả năng của mình đáp ứng nhu cầu bản thân; tạo điều kiện cho người khuyết tật vươn lên tham gia bình đẳng vào các hoạt động kinh tế xã hội, góp phần xây dựng cộng đồng xã hội, đặc biệt là thực hiện hiệu quả chính sách an sinh xã hội trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Phát huy toàn diện trách nhiệm của các ngành, các cấp tham gia tổ chức thực hiện kế hoạch, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của từng cơ quan, đơn vị và mỗi địa phương.

- Chủ động tăng cường theo dõi các chỉ tiêu, số liệu trên các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực người khuyết tật của các đơn vị, các ngành, các cấp, đặc biệt là hệ thống các chỉ tiêu về y tế, giáo dục, văn hóa, dạy nghề và việc làm, trợ giúp pháp lý, tiếp cận sử dụng các công trình xây dựng, tham gia giao thông, sử dụng công nghệ thông tin, nâng cao nhận thức, năng lực hỗ trợ người khuyết tật.

- Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các phòng, ban và UBND các xã, thị trấn, kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về các vấn đề liên quan đến người khuyết tật

- Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật người khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010, Quyết định số 1190/QĐ-TTg ngày 05/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030, Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt kế hoạch thực hiện Công ước của liên hợp quốc về Quyền của người khuyết tật, Chỉ thị số 39-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người khuyết tật, Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 25/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với người khuyết tật, Kế hoạch số 87/KH-UBND ngày 15/4/2020 của UBND tỉnh Hà Giang thực hiện Chương trình hành động số 61-CTr/TU ngày 25/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 39-CT/TW ngày 01/11/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với người khuyết tật; Kế hoạch số 244/KH-UBND, ngày 04/11/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 19/02/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình trợ giúp xã hội và phục hồi chức năng cho người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí dựa vào cộng đồng giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Hà Giang, Kế hoạch số 120/KH-UBND, ngày 12/01/2021 của UBND huyện thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn huyện Bắc Quang và những hoạt động có hiệu quả trong việc trợ giúp người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí hòa nhập cộng đồng, nhằm tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong các tổ chức đảng, chính quyền Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

- Rà soát, lồng ghép nội dung về Người khuyết tật vào các chương trình, đề án, dự án truyền thông; tuyên truyền các chính sách trợ giúp người khuyết tật, quyền và trách nhiệm của người khuyết tật đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, gia đình và bản thân người khuyết tật; tuyên truyền, giáo dục bình đẳng giới, phòng chống bạo lực, chống phân biệt đối xử với người khuyết tật là phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, người dân tộc thiểu số.

- Nêu gương người tốt, việc tốt trong công tác trợ giúp người khuyết tật và những người khuyết tật tự phấn đấu vươn lên trong cuộc sống, những hoạt động có hiệu quả trong việc trợ giúp người khuyết tật hòa nhập cộng đồng.

- Tổ chức các đợt tuyên truyền trọng điểm về người khuyết tật nhân ngày Người khuyết tật Việt Nam (18/4) và ngày Quốc tế Người khuyết tật (03/12) hàng năm.

2. Thực hiện các chương trình, đề án, dự án trợ giúp người khuyết tật

2.1. Trợ giúp y tế

- Xây dựng, triển khai, cung cấp các dịch vụ y tế nhằm giảm thiểu và phòng ngừa khuyết tật; triển khai các dịch vụ phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật ở trẻ trước khi sinh, trẻ sơ sinh và trẻ dưới 06 tuổi, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; tổ chức khám, phân loại, cung cấp dịch vụ phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, dụng cụ trợ giúp người khuyết tật; hoàn thiện hệ thống thông tin quản lý sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí trong phạm vi toàn huyện.

- Tăng cường biện pháp bảo đảm người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí tiếp cận được các dịch vụ y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh; được hưởng các dịch vụ y tế chất lượng; áp dụng các chính sách ưu tiên, ưu đãi người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí sử dụng dịch vụ y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng năng lực chuyên môn đối với cán bộ y tế chuyên ngành phục hồi chức năng, đặc biệt là tuyến y tế cơ sở về các kỹ năng phát hiện sớm và can thiệp sớm khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí.

- Củng cố và phát triển khoa phục hồi chức năng tại bệnh viện đa khoa khu vực huyện. Đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị phục hồi chức năng theo phân tuyến kỹ thuật, từng bước hiện đại hóa trang thiết bị, dụng cụ phục hồi chức năng tại các bệnh viện, góp phần nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh.

- Triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng, tăng cường nhân viên y tế chuyên trách phục hồi chức năng; bổ sung trang thiết bị, dụng cụ luyện tập cho tuyến y tế cơ sở.

- Khuyến khích phát triển hệ thống phòng khám, trung tâm chuyên khoa phục hồi chức năng ngoài công lập để phục hồi chức năng cho người khuyết tật trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí và các đối tượng khác có nhu cầu.

2.2. Trợ giúp giáo dục

- Triển khai nội dung tài liệu đào tạo và tổ chức bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia giáo dục người khuyết tật trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí ở lứa tuổi mầm non và phổ thông đáp ứng nhu cầu đa dạng của người khuyết tật.

- Xây dựng phòng hỗ trợ giáo dục hòa nhập trong các cơ sở giáo dục.

- Tham mưu cho các cấp, phối hợp, vận động gia đình có trẻ khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí tham gia học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục. Tuyên truyền tới gia đình thực hiện việc can thiệp giáo dục sớm đối với trẻ em khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí trong độ tuổi mầm non.

- Xây dựng, phát triển chương trình, sách giáo khoa, học liệu giáo dục người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí ở lứa tuổi mầm non và phổ thông đáp ứng nhu cầu đa dạng của người khuyết tật và người tham gia giáo dục người khuyết tật; phát hiện sớm, can thiệp sớm, giáo dục bán hòa nhập, giáo dục hòa nhập, giáo dục chuyên biệt, giáo dục người khuyết tật tại gia đình và cộng đồng, giáo dục từ xa.

- Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật tham gia giáo dục người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí ở lứa tuổi mầm non và phổ thông về nghiệp vụ giáo dục người khuyết tật;

- Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu về nhu cầu giáo dục đặc biệt của người khuyết tật vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục người khuyết tật; quản lý dữ liệu về giáo dục đặc biệt của trẻ em tự kỷ và người chưa thành niên rối nhiễu tâm trí vào phần mềm quản lý hệ thống hỗ trợ giáo dục cho trẻ em tự kỷ và người chưa thành niên rối nhiễu tâm trí.

2.3. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy nghề và tư vấn viên việc làm cho người khuyết tật; đội ngũ giảng viên hướng dẫn tổ chức lao động trị liệu cho trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí.

- Tư vấn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm theo khả năng của người khuyết tật.

- Tổ chức đào tạo nghề, tạo việc làm đối với người khuyết tật; thống kê, đánh giá các cơ sở đào tạo nghề đối với người khuyết tật và nhu cầu học nghề của người khuyết tật; hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật.

- Tổ chức phục hồi chức năng lao động, giáo dục nghề nghiệp, việc làm, ưu tiên dạy nghề tại cộng đồng, gắn với các chương trình, dự án khác.

- Nhân rộng mô hình hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật; xây dựng mô hình hỗ trợ người khuyết tật khởi nghiệp; mô hình đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm đối với người khuyết tật; mô hình hợp tác xã có người khuyết tật tham gia chuỗi giá trị sản phẩm; xây dựng mô hình hỗ trợ gia đình có người tâm thần và người rối nhiễu tâm trí khởi nghiệp.

- Ưu tiên thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật, gia đình người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật được vay vốn ưu đãi để tạo việc làm và mở rộng việc làm.

2.4. Phòng chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai

- Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật và tổ chức của người khuyết tật trong phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

- Xây dựng mô hình phòng chống thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận cho người khuyết tật.

- Ứng dụng công nghệ, thiết bị chuyên dụng giúp người khuyết tật nhận thông tin cảnh báo sớm, ứng phó thiên tai.

2.5. Trợ giúp tiếp cận công trình xây dựng

- Hướng dẫn kiểm tra, giám sát thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng.

- Xây dựng một số mô hình thí điểm về tiếp cận, sử dụng các công trình xây dựng để người khuyết tật tiếp cận, sử dụng, phổ biến nhân rộng.

- Xây dựng các tài liệu minh họa, hướng dẫn thực hiện, giáo trình giảng dạy về thiết kế tiếp cận các công trình xây dựng trong công tác đào tạo, tập huấn và nâng cao nhận thức của cộng đồng.

2.6. Trợ giúp tiếp cận và tham gia giao thông

- Xây dựng, cải tạo và nâng cấp sửa chữa các đường dẫn đến bến xe, công trình vệ sinh, phương tiện giao thông để người khuyết tật tiếp cận.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phục vụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

2.7. Trợ giúp tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

- Đẩy mạnh ứng dụng các công nghệ, công cụ tiện ích hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông; phát triển các hệ thống, giải pháp giáo dục, đào tạo trực tuyến dành cho người khuyết tật bao gồm giáo dục văn hóa phổ thông các cấp và đào tạo nghề;

- Xây dựng các cổng, trang thông tin điện tử đáp ứng các tiêu chí hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông; nghiên cứu phát triển các công nghệ hỗ trợ người khuyết tật hòa nhập cộng đồng và nâng cao chất lượng cuộc sống của người khuyết tật.

- Tuyên truyền cho đội ngũ lái xe, phụ xe về việc hỗ trợ hành khách là người khuyết tật.

- Truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội về vai trò, vị trí hệ thống trợ giúp xã hội; kỹ năng chăm sóc sức khỏe tâm thần; chăm sóc, giáo dục và phục hồi chức năng đối với trẻ tự kỷ và đối tượng khác.

2.8. Trợ giúp pháp lý

- Xây dựng các chương trình, tài liệu và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng trợ giúp pháp lý cho đội ngũ cán bộ, người thực hiện trợ giúp pháp lý trong việc thực hiện trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật.

- Truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn

về tài chính; thực hiện trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật lồng ghép với hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại địa phương. Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

- Tăng cường thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý tại xã, phường, thị trấn nơi nhiều người khuyết tật có khó khăn về tài chính có nhu cầu trợ giúp pháp lý, tại Hội người khuyết tật, các cơ sở bảo trợ xã hội, trường học, cơ sở kinh doanh và các tổ chức khác của người khuyết tật khi có yêu cầu và phù hợp với điều kiện của địa phương.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý khi thực hiện việc trợ giúp pháp lý đối với người khuyết tật có khó khăn về tài chính.

2.9. Hỗ trợ người khuyết tật trong các hoạt động văn hóa, thể thao du lịch

- Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thể dục thể thao, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống tinh thần cho người khuyết tật.

- Phát triển các môn thể thao và tạo điều kiện cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu trong nước và nước ngoài.

- Bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, huấn luyện viên, hướng dẫn viên huấn luyện các môn thể thao cho người khuyết tật.

- Phát triển thể thao dành cho người khuyết tật tập luyện, thi đấu; tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia thi đấu thể thao trong nước và nước ngoài.

- Mở rộng hệ thống thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện để hỗ trợ người khuyết tật;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ để người khuyết tật có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện và mức độ tiếp cận các điểm này với người khuyết tật;

- Cử cán bộ tham gia tập huấn nghiệp vụ chuyên môn trọng tài, huấn luyện viên, bác sỹ khám phân loại thương tật và các vận động viên tham gia thi đấu các giải; tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người khuyết tật; tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên chuyên biệt về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người khuyết tật khi tham gia các hoạt động du lịch.

2.10. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật

- Truyền thông, giáo dục, vận động nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cộng đồng về thực hiện các chính sách an sinh xã hội đối với phụ nữ yếu thế; tổ chức các hoạt động chia sẻ kinh nghiệm, kết nối phụ nữ có nhu cầu tới các dịch vụ sẵn có nhằm hỗ trợ phụ nữ yếu thế tiếp cận với chính sách an sinh xã hội;

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ phụ nữ yếu thế;
- Rà soát, đánh giá các mô hình hiện có để phát triển, xây dựng thành mô hình truyền thông lồng ghép vận động hỗ trợ phụ nữ yếu thế tại cộng đồng; xây dựng mô hình phụ nữ khuyết tật tự lực.

2.11. Hỗ trợ người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Tổ chức tuyên truyền pháp luật về người khuyết tật và những chủ trương, chính sách, chương trình trợ giúp người khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí;
- Vận động nguồn lực hỗ trợ nâng cấp một số cơ sở sản xuất, cung cấp các trang thiết bị, dụng cụ trợ giúp đối với người khuyết tật;
- Hỗ trợ người khuyết tật: xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính, chân giả, tay giả và các thiết bị cần thiết;
- Xây dựng tài liệu và tổ chức đào tạo, tập huấn phát hiện, sàng lọc, tư vấn sử dụng, bảo quản thiết bị trợ giúp người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí cho cán bộ trợ giúp;
- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí; Tập huấn cho gia đình người khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng; tập huấn các kỹ năng sống...;
- Nâng cao năng lực công tác thống kê, thực hiện lồng ghép hoặc tổ chức điều tra, khảo sát thống kê chuyên đề về người khuyết tật; xây dựng phần mềm đăng ký và quản lý thông tin về người khuyết tật, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí;

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách Trung ương, ngân sách tỉnh bao gồm các chương trình, mục tiêu, dự án.
2. Ngân sách địa phương.
3. Nguồn đóng góp, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện chương trình trợ giúp người khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí trên địa bàn huyện; tư vấn, đào tạo nghề, giới thiệu việc làm, nhân rộng mô hình sinh kế, xây dựng mô hình hỗ trợ khởi nghiệp cho người khuyết tật, gia đình có người tâm thần theo khả năng của người khuyết tật; xây dựng các mô hình dạy nghề gắn với giải quyết việc làm cho người

khuyết tật tại cộng đồng; mô hình hợp tác với doanh nghiệp trong dạy nghề, tạo việc làm.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm văn hóa, thông tin và du lịch, Ban Biên tập trang thông tin điện tử huyện tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách và pháp luật về người khuyết tật; giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm; nâng cao năng lực chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật tại cộng đồng.

- Phối hợp đào tạo, tập huấn cho cán bộ, nhân viên và cộng tác viên trợ giúp người khuyết tật về công tác xã hội với người khuyết tật, kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng, đề phòng, giảm thiểu rủi ro thiên tai đối với người khuyết tật; quản lý người khuyết tật trong công tác chăm sóc, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan, UBND các xã, thị trấn tiến hành rà soát, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật trên địa bàn huyện.

- Tổ chức giám sát, đánh giá; tổng hợp tình hình và định kỳ báo cáo UBND huyện và Sở Lao động - TBXH theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Tham mưu với UBND huyện theo nhiệm vụ được giao, hướng dẫn lồng ghép các nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

3. Văn phòng HĐND và UBND huyện (lĩnh vực y tế)

- Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp y tế, phát hiện sớm, can thiệp sớm, phẫu thuật chỉnh hình và cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí. Chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc chăm sóc và điều trị phục hồi cho người khuyết tật; trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí hướng dẫn cách tự chăm sóc, theo dõi và phục hồi chức năng cho đối tượng.

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn và bổ sung hoàn chỉnh mạng lưới Phục hồi chức năng từ tuyến huyện đến tuyến xã. Tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác phục hồi chức năng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ theo phân tuyến chuyên môn kỹ thuật.

- Là đơn vị đầu mối, hằng năm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai chương trình phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; các hoạt động phòng chống dịch bệnh. Chỉ đạo các cơ sở y tế triển khai sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý sức khỏe, phục hồi chức năng người khuyết tật, trẻ em tự kỷ, người rối nhiễu tâm trí.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo

Triển khai thực hiện hoạt động trợ giúp người khuyết tật tiếp cận với các loại hình giáo dục. Triển khai các chương trình phòng ngừa, can thiệp sớm các

trường hợp học sinh có biểu hiện tự kỷ và rối nhiễu tâm trí trong các cơ sở giáo dục.

5. Phòng Nông nghiệp và PTNT

- Phối hợp xây dựng mô hình phòng chống thiên tai bảo đảm khả năng tiếp cận cho người khuyết tật; tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật, tổ chức của người khuyết tật trong phòng, chống giảm nhẹ thiên tai.

- Triển khai hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật và gia đình có người khuyết tật, đặc biệt là gia đình hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo trên địa bàn huyện.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm văn hóa, thông tin và du lịch, Ban Biên tập Trang thông tin điện tử huyện

- Tổ chức thực hiện các hoạt động hỗ trợ người khuyết tật trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và du lịch.

- Tổ chức tuyên truyền về các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, của Tỉnh về công tác chăm sóc và phục hồi chức năng cho người khuyết tật. Đồng thời tạo mọi điều kiện tốt nhất trợ giúp người khuyết tật tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

7. Phòng Tư pháp: Tổ chức thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

8. Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội: Tổ chức thực hiện các hoạt động thúc đẩy cho thanh niên khuyết tật khởi nghiệp, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật, gia đình người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí có nhu cầu được vay vốn ưu đãi.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Bắc Quang và các tổ chức đoàn thể: Chủ trì phối hợp với các tổ chức thành viên chỉ đạo các cấp hội cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến làm thay đổi nhận thức toàn xã hội về chăm sóc quản lý và phục hồi chức năng cho người khuyết tật tại cộng đồng.

10. Hội Người khuyết tật huyện

- Chủ động theo dõi các chỉ tiêu, số liệu trên các hoạt động có liên quan đến lĩnh vực người khuyết tật của các đơn vị, đặc biệt là hệ thống các chỉ tiêu về y tế, giáo dục, văn hóa, dạy nghề và việc làm, trợ giúp pháp lý, nâng cao nhận thức, năng lực hỗ trợ người khuyết tật.

- Phối hợp có hiệu quả với các ngành, UBND các xã, thị trấn trong việc chăm sóc, quản lý, giáo dục và tạo việc làm, tiếp cận các dịch vụ thông tin và truyền thông, trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật trên địa bàn.

- Phối hợp với các ngành, UBND các xã, thị trấn rà soát, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật trên địa bàn huyện.

11. UBND các xã, thị trấn

- Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện công tác về người khuyết tật trên địa bàn xã, thị trấn.

- Theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật lồng ghép với hoạt động trợ giúp pháp lý thường xuyên tại địa phương.

- Rà soát, tổng hợp, xây dựng cơ sở dữ liệu về người khuyết tật trên địa bàn, gửi Phòng Lao động - TBXH tổng hợp chung.

V. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Các cơ quan, UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao và báo cáo kết quả thực hiện, định kỳ 6 tháng (trước 15/6) và cả năm 2024 (trước 10/12) về cơ quan thường trực (Phòng Lao động - TBXH) tổng hợp theo quy định.

2. Giao Phòng Lao động - TBXH đôn đốc các cơ quan, tổng hợp xây dựng báo cáo định kỳ 6 tháng, cả năm; đồng thời tham mưu cho UBND huyện báo cáo tỉnh qua Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

Trên đây là kế hoạch thực hiện công tác về người khuyết tật trên địa bàn huyện Bắc Quang năm 2024, đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn triển khai tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các cơ quan tại mục IV;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ngô Văn Hiếu